

DUYỆT CỦA BGH  
Ngày.... tháng .... năm.....

---

---

---

---

---

---

---

---

---

Ngày soạn: 24/10/2016

Ngày dạy : 21/11/2016

*TUẦN 13*  
*Thứ hai ngày 21 tháng 11 năm 2016*  
*Tiết 1*  
*SINH HOẠT DƯỚI CỜ*

---

---

*Tiết 2 + 3*  
*MÔN: : TẬP ĐỌC*  
*BÀI DAY : BÔNG HOA NIỀM VUI*

**I. MỤC TIÊU**

- Biết ngắt hơi đúng ; đọc rõ lời nhân vật trong bài.
  - Hiểu ND: Cảm nhận được tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ của bạn HS trong câu chuyện.( trả lời được các CH trong SGK )
- \* Các KNS cơ bản được giáo dục:

- Giáo dục tình cảm yêu thương những người thân trong gia đình.

HS, trung bình, yêu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS khá giỏi, trả lời được các CH 1,2,3,4 trong SGK

**II. CHUẨN BI**

- GV: Tranh minh họa bài tập đọc trong SGK. Tranh (ảnh) hoa cúc đại đóa hoặc hoa thật. Bảng phụ chép sẵn các câu cần luyện đọc.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Khởi động</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 2 HS đọc bài, mỗi HS trả lời 1 câu hỏi trong các câu sau:</li> <li>- <i>Hình ảnh nào cho em biết đêm hè rất oi bức?</i></li> <li>- <i>Qua bài học em thấy được tình cảm của mẹ đối với con như thế nào?</i></li> </ul> <p>Nhận xét,</p> <p>3. <u>Bài mới:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Giới thiệu bài</li> <li>- GV treo tranh yêu cầu HS quan sát</li> <li>- Tranh vẽ cảnh gì ?</li> <li>- Đây là hoa cúc được trồng trong vườn trường . Chúng ta cùng tìm hiểu vì sao bạn nhỏ cần những bông hoa cúc và được cô giáo tặng cho . qua bài tập đọc ; Bông hoa niềm vui các em sẽ tìm hiểu rõ hơn.</li> </ul> <p>❖ <u>Hoạt động 1:</u></p> <p>Luyện đọc</p> <p><u>MT</u> : Đọc đúng từ khó. Nghỉ hơi câu dài. Đọc phân biệt lời kể và lời nói. Hiểu nghĩa từ ở đoạn 1,2.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu : Hướng dẫn giọng đọc: Lời kể thông thả, lời Chi cầu khẩn, Lời cô giáo dịu dàng, trùm mền.</li> </ul> <p>a/ Đọc từng câu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD : Luyện phát âm từ khó, dễ lẩn.</li> <li>- Yêu cầu HS đọc các từ cần chú ý phát âm đã ghi trên bảng phụ.</li> </ul> <p>b. Đọc từng đoạn trước lớp: GV chia đoạn ( 4 đoạn)</p> <p>/ Hướng dẫn ngắt giọng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS đọc, cách ngắt câu dài.</li> </ul> <p>- Yêu cầu HS đọc nối tiếp theo đoạn trước lớp (lần 2)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc phần chú giải.</li> <li>- GV giải thích thêm 1 số từ mà HS</li> </ul>	<p>- Hát</p> <p>HS1: đọc 4 dòng thơ đầu. <i>TL : Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.</i></p> <p>HS2: đọc TL 6 dòng thơ còn lại. <i>TL: Nỗi vất vả và tình thương bao la của mẹ dành cho con.</i></p> <p>- HS trả lời:</p> <p>HS nối tiếp nhau đọc từng câu.</p> <p>HS đọc từ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện đọc các từ khó: bệnh viện dịu con đau, ngắm vẻ đẹp , kẹt mỏ, hãy hái, hiếu thảo, khỏi bệnh, ...</li> </ul> <p>HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những bông hoa màu xanh/ <u>lồng lẫy</u> dưới ánh mặt trời buổi sáng.//</li> </ul> <p style="padding-left: 2em;">Em hãy hái thêm hai bông nữa , / Chi ạ! // Một bông cho em , / vì <u>trái tim</u> <u>nhân hậu</u> <u>của</u> em. // Một bông cho mẹ ,/ vì cả bố và mẹ / đã dạy dỗ em thành <u>một</u> <u>cô</u> <u>bé</u> <u>hiếu</u> <u>thảo</u>.//</p> <p>- Nối tiếp nhau đọc các đoạn ( lần 2)</p> <p>- HS đọc các từ chú giải</p>

<p>không hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia nhóm và yêu cầu HS đọc theo nhóm.</li> <li>-</li> <li>c/ Thi đọc giữa các nhóm.</li> <li>- Tổ chức HS thi đọc cá nhân, đọc đồng thanh.</li> <li>- GV – Nhận xét.</li> <li>g/ Cả lớp đọc đồng thanh. Đoạn 1 và 2</li> </ul> <p><b>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></b></p> <p><b>Chuẩn bị tiết 2 tìm hiểu nội dung bài và luyện đọc lại.</b></p> <p style="text-align: center;">❖ <u>Hoạt động 2:</u> ( tiết 2)</p> <p style="text-align: center;">Tìm hiểu bài</p> <p><u>MT :</u> Hiểu nội dung đoạn qua bài Bông hoa Niềm Vui để thấy được tấm lòng hiếu thảo của Chi đối với cha mẹ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoạn 1, 2 kể về bạn nào?</li> <li>- CH1: Mới sáng tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa để làm gì?</li> <li>- Chi tìm bông hoa Niềm Vui để làm gì?</li> <li>- Vì sao bông cúc màu xanh lại được gọi là bông hoa Niềm Vui?</li> <li>- Bạn Chi đáng khen ở chỗ nào?</li> <li>- Bông hoa Niềm Vui đẹp như thế nào?</li> <li>- CH2: Vì sao Chi lại chần chừ khi ngắt hoa?</li> <li>- Bạn Chi đáng khen ở điểm nào nữa?</li> <li>- Khi nhìn thấy cô giáo Chi đã nói gì?</li> <li>- CH3: Khi biết lí do vì sao Chi rất cần bông hoa cô giáo làm gì?</li> <li>- Thái độ của cô giáo ra sao?</li> <li>- Bố của Chi đã làm gì khi khỏi bệnh?</li> <li>- CH4: Theo em bạn Chi có những đức tính gì đáng quý?</li> </ul> <p style="text-align: center;">❖ <u>Hoạt động 3:</u></p> <p style="text-align: center;">Thi đọc truyện theo vai</p> <p><u>MT:</u> Đọc phân vai( người dẫn chuyện, cô giáo và Chi).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 3 HS đọc theo vai. Chú ý đọc theo yêu cầu.</li> <li>- GV cho HS nhận xét</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từng HS đọc theo nhóm ( trong nhóm). Phân hóa: <ul style="list-style-type: none"> <li>-* Tổ 1-2: HS đọc 1-2 đoạn</li> <li>-* Tổ 3 : HS đọc 1-2 – 3 đoạn</li> <li>-* Tổ 4 : HS đọc cả bài</li> </ul> </li> <li>Nhận xét của em về bạn.</li> <li>- HS thi đọc. 1 đoạn cả bài</li> </ul> <p>HS-Cả lớp đọc đồng thanh. Đoạn 1 và 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Bạn Chi.</li> <li>- Tìm bông hoa cúc màu xanh, được cả lớp gọi là bông hoa Niềm Vui.</li> <li>- Chi muốn hái bông hoa Niềm Vui tặng bố để làm dịu cơn đau của bố.</li> <li>- Màu xanh là màu của hy vọng vào những điều tốt lành.</li> <li>- Bạn rất thương bố và mong bố mau khỏi bệnh.</li> <li>- Rất lộng lẫy.</li> <li>- Vì nhà trường có nội qui không ai được ngắt hoa trong vườn trường.</li> <li>- Biết bảo vệ của công.</li> <li>- Xin cô cho em ... Bố em đang ốm nặng.</li> <li>- Ôm Chi vào lòng và nói: Em hãy ... hiểu thảo.</li> <li>- Triều mến, cảm động.</li> <li>- Đến trường cảm ơn cô giáo và tặng nhà trường khóm hoa cúc màu tím.</li> <li>- Thương bố, tôn trọng nội qui, thật thà.</li> <li>- HS đóng vai: người dẫn chuyện, cô giáo và Chi.</li> </ul>
---	--

<p><u>4. Củng cố – Dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 2 HS đọc đoạn con thích và nói rõ vì sao?</li> <li>- KNS: em đã thể hiện tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ như thế nào?</li> <li>- Dặn HS phải luôn học tập bạn Chi.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> <li>- Chuẩn bị: Quà của bố.</li> </ul>	<p>2 HS đọc đoạn con thích và nói rõ vì sao</p>
---	---

**Tiết 4**  
**Môn : TOÁN**  
Bài dạy : 14 TRỪ ĐI MỘT SỐ: 14 - 8

### I. MỤC TIÊU

- Biết cách thực hiện phép trừ dạng 14- 8, lập được bảng 14 trừ đi một số.
- Biết giải bài toán có một phép trừ dạng 14 – 8.
- Bài tập cần làm: Bài 1(cột 1,2), 2(3 phép tính đầu), 3(a,b), 4.

*HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1(cột 1,2), 2(3 phép tính đầu)*

*HS khá giỏi, làm được các bài 1(cột 1,2), 2(3 phép tính đầu), 3(a,b), 4.*

### II. CHUẨN BI

- GV: Que tính, bảng phụ.
- HS: Vở bài tập, bảng con, que tính.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><u>1. Khởi động</u></p> <p><u>2. Bài cũ:</u> Luyện tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt tính rồi tính: 63 – 35    73 – 29 33 – 8    43 – 14</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><u>3.Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu</u></p> <p>Trong giờ học toán hôm nay chúng ta cùng học về cách thực hiện phép trừ có nhớ dạng 14 – 8, lập và học thuộc lòng các phép tính 14 trừ đi một số. Sau đó áp dụng để giải các bài tập có liên quan.</p> <p>❖ <u>Hoạt động 1:</u> Phép trừ 14 – 8</p> <p><u>MT</u> : Giúp HS biết thực hiện phép trừ 14 – 8.</p> <p><u>Bước 1:</u> Nêu vấn đề: Đưa ra bài toán: Có 14 que tính (cầm</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS thực hiện. Bạn nhận xét.</p> <p>- Nghe và phân tích đề.</p>

<p>que tính), bớt đi 8 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nhắc lại bài. (Có thể đặt từng câu hỏi gợi ý: Có bao nhiêu que tính? Cô muốn bớt đi bao nhiêu que?)</li> <li>- Để biết còn lại bao nhiêu que tính ta phải làm gì?</li> <li>- Viết lên bảng: <math>14 - 8</math>.</li> </ul> <p><u>Bước 2:</u> Tìm kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS lấy 14 que tính, suy nghĩ và tìm cách bớt 8 que tính, sau đó yêu cầu trả lời xem còn lại bao nhiêu que?</li> <li>- Yêu cầu HS nêu cách bớt của mình. Hướng dẫn cho HS cách bớt hợp lý nhất.</li> <li>- Có bao nhiêu que tính tất cả?</li> <li>- Đầu tiên cô bớt 4 que tính rồi trước.</li> <li>- Chúng ta còn phải bớt bao nhiêu que tính nữa?</li> <li>- Vì sao?</li> <li>- Để bớt được 4 que tính nữa cô tháo 1 bó thành 10 que tính rồi. Bớt 4 que còn lại 6 que.</li> <li>- Vậy 14 que tính bớt 8 que tính còn mấy que tính?</li> <li>- Vậy <math>14 - 8</math> bằng mấy?</li> <li>- Viết lên bảng: <math>14 - 8 = 6</math></li> </ul> <p><u>Bước 3:</u> Đặt tính và thực hiện phép tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu 1 HS lên bảng đặt tính sau đó nêu lại cách làm của mình.</li> <li>- Yêu cầu nhiều HS nhắc lại cách trừ.</li> </ul> <p>→ GV nhận xét chốt ý.</p> <p style="text-align: center;">❖ <u>Hoạt động 2:</u></p> <p>Bảng công thức 14 trừ đi một số</p> <p><u>MT</u> : Giúp HS thuộc bảng công thức 14 trừ đi một số.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS sử dụng que tính để tìm kết quả các phép trừ trong phần bài học và viết lên bảng các công thức 14 trừ đi một số như phần bài học.</li> <li>- Yêu cầu HS thông báo kết quả. Khi HS thông báo thì ghi lại lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 14 que tính, bớt đi 8 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính?</li> <li>- Thực hiện phép trừ <math>14 - 8</math>.</li> <li>- Thao tác trên que tính. Trả lời: Còn 6 que tính.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- Có 14 que tính (có 1 bó que tính và 4 que tính rời)</li> <li>- Bớt 4 que nữa</li> <li>- Vì <math>4 + 4 = 8</math>.</li> <li>- Còn 6 que tính.</li> <li>- <math>14 - 8 = 6</math>.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><math display="block">\begin{array}{r} 14 \\ - 8 \\ \hline 6 \end{array}</math></p> <p>Viết 14 rồi viết 8 xuống dưới thẳng cột với 4. Viết dấu – và kẻ vạch ngang.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trừ từ phải sang trái. 4 không được 8, lấy 14 trừ 8 bằng 6, nhớ 1. 1 trừ 1 bằng 0.</li> <li>- Thao tác trên que tính, tìm kết quả và ghi kết quả tìm được vào bài học.</li> </ul>
--	--

Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh bảng các công thức sau đó xoá dần các phép tính cho HS học thuộc.

❖ Hoạt động 3:

Luyện tập – thực hành

MT : HS vận dụng kiến thức làm đúng các bài tập.

Bài 1:

- GV nêu y/c

a) Yêu cầu HS tự nhầm và nêu ngay kết quả các phép tính, gv ghi kết quả.

- Yêu cầu HS nhận xét bài bạn sau đó đưa ra kết luận về kết quả nhầm.

- Hỏi: Khi biết  $5 + 9 = 14$  có cần tính  $9 + 5$  không, vì sao?

- Hỏi tiếp: Khi đã biết  $9 + 5 = 14$  có thể ghi ngay kết quả của  $14 - 9$  và  $14 - 5$  không? Vì sao?

b) Yêu cầu HS tự nhầm và nêu ngay kết quả các phép tính, gv ghi kết quả.

- Yêu cầu so sánh  $4 + 2$  và  $6$ .

- Yêu cầu so sánh  $14 - 4 - 2$  và  $14 - 6$ .

- Kết luận: Vì  $4 + 2 = 6$  nên  $14 - 4 - 2$  bằng  $14 - 6$  (khi trừ liên tiếp các số hạng cũng bằng trừ đi tổng).

- Nhận xét

Bài 2:

- Yêu cầu HS nêu y/c

- GV gọi HS lên bảng thực hiện và nêu cách tính

- GV cho HS nhận xét.

- GV nhận xét

Bài 3:

- Gọi 1 HS đọc đề bài.

- Muốn tính hiệu khi đã biết số bị trừ và số

- Nối tiếp nhau (theo bàn hoặc tỗ) thông báo kết quả của các phép tính. Mỗi HS chỉ nêu 1 phép tính.

- HS học thuộc bảng công thức

Bài 1: Tính nhầm.

- HS nối tiếp nêu kết quả, mỗi HS nêu một cột tính.

$$a) 9 + 5 = 14 \quad 8 + 6 = 14$$

$$5 + 9 = 14 \quad 6 + 8 = 14$$

$$14 - 9 = 5 \quad 14 - 8 = 6$$

$$14 - 5 = 9 \quad 14 - 6 = 8$$

- Nhận xét bài bạn làm đúng/sai. Tự kiểm tra bài mình.

- Không, vì khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không đổi.

- Có thể ghi ngay:  $14 - 5 = 9$  và  $14 - 9 = 5$  vì 5 và 9 là số hạng trong phép cộng  $9 + 5 = 14$ . Khi lấy tổng số trừ số hạng này sẽ được số hạng kia.

$$b) 14 - 4 - 2 = 8 \quad 14 - 4 - 5 = 5$$

$$14 - 6 = 8 \quad 14 - 9 = 5$$

Bài 2: Tính

- HS nêu y/c

- 3 HS lên bảng thực hiện

$$\begin{array}{r} 14 \\ - 6 \\ \hline 8 \end{array} \quad \begin{array}{r} 14 \\ - 9 \\ \hline 5 \end{array} \quad \begin{array}{r} 14 \\ - 7 \\ \hline 7 \end{array}$$

- HS nhận xét.

Bài 3

- Ta lấy số bị trừ trừ đi số trừ.

- 3 HS lên bảng thực hiện.

<p>trừ ta làm thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 3 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào bảng con.</li> <li>- Yêu cầu HS nêu cách đặt tính và thực hiện tính của 3 phép tính trên.</li> <li>- Nhận xét</li> </ul> <p><u>Bài 4:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS đọc đề bài. Tự tóm tắt sau đó hỏi: Bán đi nghĩa là thế nào?</li> <li>- Yêu cầu 1 HS lên bảng giải bài tập, cả lớp làm vào vở</li> <li>- Nhận xét</li> </ul> <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS đọc thuộc lòng bảng công thức <math>14 - 6 = 8</math>. Ghi nhớ cách thực hiện phép trừ <math>14 - 6</math>.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> <li>- Chuẩn bị: <math>34 - 8</math>.</li> </ul>	$\begin{array}{r} 14 \\ - 5 \\ \hline 9 \end{array}$ $\begin{array}{r} 14 \\ - 7 \\ \hline 7 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời:</li> </ul> <p><u>Bài 4</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc đề bài.</li> <li>- Bán đi nghĩa là bớt đi.</li> </ul> <p><u>Bài giải</u></p> <p>Số quạt cửa hàng đó còn lại là:  <math>14 - 6 = 8</math> (quạt điện)  Đáp số: 8 quạt điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 dây HS thi đua đọc.</li> </ul>
--	--

## Tiết 5

Môn : Đạo đức

Bài : QUAN TÂM, GIÚP ĐỠ BẠN ( Tiết 2 )

### I. Mục tiêu :

- Biết được bạn bè cần phải quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
  - Nêu được một vài biểu hiện cụ thể của việc quan tâm, giúp đỡ bạn bè trong học tập, lao động và sinh hoạt hàng ngày.
  - Biết quan tâm giúp đỡ bạn bè bằng những việc làm phù hợp với khả năng.
  - Nêu được ý nghĩa của việc quan tâm, giúp đỡ bạn bè.
- \* Các KNS cơ bản được giáo dục:
- Kỹ năng thể hiện sự cảm thông với bạn bè.

*HS trung bình, yếu Biết được bạn bè cần phải quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.*

- Nêu được một vài biểu hiện cụ thể của việc quan tâm, giúp đỡ bạn bè trong học tập, lao động và sinh hoạt hàng ngày, )

*HS khá giỏi, Biết quan tâm giúp đỡ bạn bè bằng những việc làm phù hợp với khả năng.*

- Nêu được ý nghĩa của việc quan tâm, giúp đỡ bạn bè.)

### II. Đồ dùng dạy – học :

- GV: Giấy khổ to, bút viết. Tranh vẽ, phiếu ghi nội dung thảo luận, một số bông hoa.

- HS: Vở

### III. Các hoạt động dạy – học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Khởi động.</u></p> <p>2. <u>Bài cũ:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu câu hỏi:</li> <li>+ Em làm gì để thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè?</li> </ul>	<p>Hát</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời. Bạn nhận xét.</li> </ul>

đỡ bạn?

+ Vì sao cần quan tâm, giúp đỡ bạn?

- GV nhận xét

## 2. Bài mới :

Giới thiệu bài.

### **❖ Hoạt động 1: nhóm**

Trò chơi: Đúng hay sai

MT: Biểu hiện của việc quan tâm, giúp đỡ bạn là luôn vui vẻ, thân ái với bạn, sẵn sàng giúp bạn khi bạn gặp khó khăn.

- GV yêu cầu mỗi dây là một đội chơi.
- Các dây sẽ được phát cho 1 lá cờ để giờ lên trả lời câu hỏi.
- GV sẽ đọc các câu hỏi cho các đội trả lời. Nếu trả lời đúng, mỗi câu ghi được tặng 1 bông hoa. Nếu sai, các dây còn lại trả lời. Đáp án đúng chỉ được đưa ra khi các dây không có câu trả lời.
- GV tổ chức cho HS chơi mẫu.
- GV tổ chức cho cả lớp chơi.

#### Phần chuẩn bị của GV.

- 1/ Nam cho bạn chép bài trong giờ kiểm tra.
  - 2/ Học cùng với bạn để giảng bài cho bạn.
  - 3/ Góp tiền mua tặng bạn sách vở.
  - 4/ Tham gia tích cực vào phong trào ủng hộ các bạn HS vùng lũ.
  - 5/ Rủ bạn đi chơi.
  - 6/ Nặng lời phê bình bạn trước lớp vì bạn luôn đi học muộn.
  - 7/ Cho bạn mượn truyện đọc trong lớp.
- GV nhận xét HS chơi, công bố đội thắng cuộc và trao phần thưởng cho các đội.

### **❖ Hoạt động 2**

#### Liên hệ thực tế

MT: Sự cần thiết phải quan tâm, giúp đỡ bạn bè xung quanh. Quyền không bị phân biệt đối xử của trẻ em.

- Yêu cầu: Một vài cá nhân HS lên kể trước lớp câu chuyện về quan tâm, giúp đỡ bạn bè mà mình đã chuẩn bị ở nhà.
- Yêu cầu HS dưới lớp nghe và nhận xét về câu chuyện bạn đã kể.
- Khen những HS đã biết quan tâm, giúp đỡ bạn.
- Nhắc nhở những HS còn chưa biết quan tâm, giúp đỡ bạn.

- Mỗi dây sẽ cử ra một bạn làm nhóm trưởng để điều khiển hoạt động của dây mình.

- Đội nào giờ cờ trước sẽ được quyền trả lời trước.

- Một vài cá nhân HS lên bảng kể lại câu chuyện được chứng kiến, sưu tầm được hoặc là việc em đã làm.

- HS dưới lớp chú ý nghe, nhận xét, bổ sung, tìm hiểu câu chuyện của các bạn.